

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THUẦN VIỆT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THUẦN VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN VIET AGRICULTURE DEVELOPMENT AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THUAN VIET AGRICULTURE ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109150187

3. Ngày thành lập: 31/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 Hoàng Như Tiếp, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913007988

Fax:

Email: dungodc@yahoo.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Mua bán các chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn - Kinh doanh hóa chất - Buôn bán phân bón - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ;Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ; buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm ;Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4669(Chính)
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
3.	Trồng cây ăn quả	0121
4.	Trồng cây hàng năm khác	0119
5.	Trồng cây lâu năm khác	0129
6.	Trồng cây mía	0114
7.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
8.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
9.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
10.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
11.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
12.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
13.	Chăn nuôi gia cầm	0146
14.	Chăn nuôi khác	0149
15.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
16.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
17.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162

18.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
19.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
20.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ bán buôn động vật sống bị cấm)	4620
24.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
25.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
27.	Bán buôn tổng hợp	4690
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
29.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
31.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
32.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
33.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
34.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
35.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
36.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
37.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
38.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
39.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
40.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
41.	Sản xuất đường	1072
42.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
43.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
44.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
45.	Sản xuất chè	1076
46.	Sản xuất cà phê	1077
47.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
48.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
49.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
50.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621

51.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
52.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
53.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
54.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
55.	Khai thác thủy sản biển	0311
56.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
57.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
58.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
59.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết: Sản xuất thuốc bảo vệ thực vật	2021

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN DŨNG	Thôn Chang, Xã Xuân Giang, Huyện Quang Bình, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	073272640	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		

2	TRẦN TIẾN DŨNG	Số 304 - C6, Đường Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	001077000986
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000	
3	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	Số 6 Phan Chu Trinh, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	025086000450
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN TIẾN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/12/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001077000986

Ngày cấp: 22/11/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 304 - C6, Đường Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 304 - C6, Đường Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội